

Bản án số: 75/2017/HSST
Ngày 29/11/2017

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hạ Tuấn, Nguyên giáo viên nghỉ hưu xã LB, UH

Ông Đặng Viết Côi, Nguyên giáo viên nghỉ hưu xã LB, UH

- Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Bà Trương Thị Lan, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện □ng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Khuyển, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện □ng Hòa, Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện □ng Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 86/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo;

Nguyễn Hạ P - sinh năm 1993. Nguyên quán và nơi ĐKKHKT: Thôn LX, xã LB, huyện UH, Thành phố Hà Nội. Dân Tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12. Con ông: Nguyễn Hạ T (đã chết); Con bà: Phạm Thị H - sinh năm 1973, trú tại thôn LX, xã LB, huyện UH, Thành phố Hà Nội. Anh chị em ruột: Có 02 ng- ời, bị cáo là thứ nhất. Vợ, Con: chưa có. Theo danh chỉ bản số 202, lập ngày 27/9/2017 tại Công an huyện □ng Hoà và căn cứ trích lục tiền án, tiền sự thì bị cáo Nguyễn Hạ P không có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Ngày 10/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện UH, Thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”, ngày 31/8/2015 chấp hành xong hình phạt trở về địa P. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến nay (*Có mặt tại phiên Tòa*).

*** Người bị hại:** Ông Đặng Tiến T - sinh năm 1955; Trú tại: thôn LX, xã LB, huyện UH, Thành phố Hà Nội (*Vắng mặt tại phiên Tòa*).

*** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lê Thành Đ (*tức H*), sinh năm 1985; Trú tại: thôn PT, xã P T, huyện UH, Thành phố Hà Nội (*Vắng mặt tại phiên Tòa*).

2. Bà Phạm Thị H - sinh năm 1973; Trú tại: thôn LX, xã LB, huyện UH, Thành phố Hà Nội (*Có mặt tại phiên Tòa*).

3. Ông Lê Văn T - sinh năm 1960; Trú tại: thôn NX, xã P T, huyện UH, Thành phố Hà Nội (*Có mặt tại phiên Tòa*).

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1992; Trú tại: thôn VN, xã LB, huyện UH, Thành phố Hà Nội (*Vắng mặt tại phiên Tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung bản cáo trạng thì bị cáo Nguyễn Hạ P bị Viện tr-ởng Viện kiểm sát nhân dân huyện □ng Hoà truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 20giờ 30phút ngày 18/9/2017, Nguyễn Hạ P đi bộ qua nhà ông Đặng Tiến T ở cùng thôn. Quan sát trong nhà ông T không có người, điện tắt, P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Để thực hiện, P về nhà lấy 01 lưỡi cửa sắt mang theo. Khi đến nhà ông T, cửa cổng khóa nên P trèo qua tường bao trước cửa ngõ vào trong sân. Quan sát trong nhà không có ai, P đi đến cửa chính dùng tay mở cửa thì thấy cửa khóa. P tiếp tục đi ra phía bên cạnh nhà thì thấy cửa sổ tầng một nhà ông T mở, bên trong cửa sổ có chấn song bằng sắt. P dùng cửa sắt cửa đứt hai thanh chấn song sắt và đẩy vào bên trong khiến chấn song bị gãy, tạo lỗ chui vào trong nhà. Khi vào được phòng khách nhà ông T, P quan sát thấy cửa buồng ở tầng một mở, P vào buồng tìm, lục lọi tài sản để trộm nhưng không thấy gì. Sau đó, P quay ra phòng khách thấy một chiếc tivi Panasonic 50 inch màn hình phẳng treo trên tường cạnh cửa sổ. P dùng tay tháo ốc chân ti vi rồi đặt ti vi xuống nền nhà và mở chốt cửa phụ. P quay lại bỏ chiếc cửa sắt vào Ti quần và bê ti vi theo cửa phụ ra ngoài vườn và đặt ti vi ở góc vườn nhà ông T rồi trèo qua tường về nhà. Sau đó, P gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Văn K –nói “*Đến nhà tôi nhờ tý việc*”. Một lúc sau, K đến, P bảo K “*ông đứng bên ngoài đỡ hộ tôi cái ti vi*”, K hỏi P: “*Tivi ở đâu*”, P trả lời “*ti vi ăn trộm*”. Thấy vậy, K bảo P “*tôi không tham gia đâu*” và đi về nhà. P quay lại nhà ông T, quan sát ngoài đường không có ai, P liền trèo qua tường vào trong vườn nơi đặt chiếc ti vi rồi bê ti vi đặt lên tường bao. P tiếp tục trèo qua tường bao ra bên ngoài và bê ti vi về nhà mình. Sau đó, P đặt chiếc ti vi vừa trộm cắp được lên xe mô tô Exciter của mình và điều khiển xe đến nhà anh Lê Thành Đ (tức H). Khi gặp Đ, P nói: “*anh xem có chỗ nào mang bán ti vi lấy tiền tiêu*”. Đ hỏi P “*Ti vi ở đâu*”. P trả lời “*Ti vi của em*”. Đ bảo P cứ để đó sáng mai bán, P để chiếc ti vi lại nhà Đ rồi đi về nhà.

Khoảng 08 giờ ngày 19/9/2017, Đ gọi điện bảo P xuống nhà mình để bán ti vi. P liền xuống nhà Đ và cùng Đ mang ti vi đến nhà ông Lê Văn T. Đến nơi, P đứng ngoài cổng còn Đ bê ti vi vào gặp ông T nói “*Chú có mua ti vi không*”. Ông T hỏi “*Ti vi gì*”. Đ nói “*Tivi Panasonic 50 inch*”. Ông T trả lời “*Có mua, mang ti vi vào đây xem nào*”. Sau đó, Đ bê chiếc ti vi Panasonic vào cho ông T cắm điện và xem thử thấy ti vi vẫn hoạt động bình thường. Ông T hỏi Đ “*bán ti vi bao nhiêu tiền*”. Đ nói: “*2.550.000 đồng (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)*”. Ông T đồng ý mua và hỏi Đ “*ti vi này của ai*”. Đ trả lời “*ti vi của nhà cháu, cháu bán để trả nợ thằng kia*”, Đ vừa nói vừa chỉ tay về phía P đang đứng. Sau đó, ông T lấy 2.550.000 đồng đưa cho Đ và Đ ra đưa lại cho P. P cầm số tiền trên về nhà và ăn tiêu hết. Ngày 19/9/2017, ông Đặng Tiến T phát hiện mất chiếc ti vi Panasonic trên đã trình báo tại Công an xã LB. Sau đó vài ngày, P gọi điện cho mẹ để mình là bà Phạm Thị H và nói: “*con lấy trộm ti vi nhà ông T*”. Thấy vậy, bà H đã khuyên P ra đầu thú để nhận sự Kn hồng của pháp luật. Do biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình. Ngày 27/9/2017 Nguyễn Hạ P đầu thú tại Công an huyện UH và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ông Nguyễn Văn T sau khi mua chiếc ti vi, quá trình di chuyển đã làm rạn màn hình ti vi khiến ti vi không hoạt động được. Sau khi biết đó là chiếc ti vi do P trộm cắp được mà có, ông T đã tự nguyện mang chiếc ti vi trên giao nộp cho Cơ

quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện UH để phục vụ cho công tác điều tra vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc ti vi màn hình phẳng màu đen nhãn hiệu Panasonic 50inch, kiểu máy Th-50A410V, số máy RV4320053 (đã qua sử dụng, phần dưới của màn hình có vết rạn nứt không xác định được hình dạng, kích thước dài nhất 96cm, rộng nhất 16,5cm);

- 01 chiếc cửa sắt đã qua sử dụng, kích thước 50cm x 02cm.

Ngày 28/9/2017, Công an huyện UH đã ra Quyết định trưng cầu định giá đối với chiếc ti vi Panasonic nêu trên. Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện UH đã kết luận:

“Chiếc ti vi nhãn hiệu Panasonic 50inch, kiểu máy Th-50A410V, số máy RV4320053, đã qua sử dụng, hiện tại màn hình bị rạn:

- *Trường hợp thứ nhất: Nếu chiếc ti vi còn hoạt động bình thường thì có giá trị là 6.000.000 đồng;*

- *Trường hợp thứ hai: Chiếc ti vi hiện tại bị rạn hỏng màn hình thì có giá trị là 2.800.000 đồng”.*

Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 13/11/2017 của Viện tr-ởng Viện kiểm sát nhân dân huyện □ng Hoà đã truy tố Nguyễn Hạ P về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 - BLHS.

* Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh cũng nh- Điều luật, khoản áp dụng nh- trên. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Hạ P từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Phạm Thị H đã tự nguyện bồi thường cho ông Đặng Tiến T số tiền 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*), ông Đặng Tiến T đã nhận đủ số tiền trên và tự nhận khắc phục phần hư hỏng của chiếc ti vi Panasonic do bị vỡ màn hình cùng hai chấn song cửa sổ bị P dùng cửa đứt và không yêu cầu gì về dân sự;

- Ông Lê Văn T đã mua chiếc ti vi Panasonic với giá 2.550.000 đồng do P trộm cắp được mà có. Tuy nhiên, ông T không yêu cầu ai phải hoàn trả số tiền trên. Vì vậy, vấn đề dân sự không đặt ra xem xét trong vụ án này.

Phân tranh luận: Bị cáo P xin đ- ọc h- ởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ những chứng cứ, tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Hạ P hoàn toàn nhận tội nh- nội dung cáo trạng. Hành vi phạm tội của bị cáo đ- ọc chứng minh bằng biên bản về việc người phạm tội ra đầu thú, Đơn xin đầu thú và lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của ng- ời bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ng- ời làm chứng, hoàn toàn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Nh- vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng đêm tối và chủ nhà đi vắng; khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/9/2017 Nguyễn Hạ P đã lén lút vào

nhà ông Đặng Tiến T ở thôn LX, xã LB, huyện UH trộm cắp chiếc ti vi (Panasonic) 50 inch màn hình phẳng, chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 6.000.000đồng (*Sáu triệu đồng chẵn*).

Với hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” vi phạm khoản 1 Điều 138 BLHS. Do đó, Viện tr-ởng Viện kiểm sát nhân dân huyện □ng Hoà truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản nh- trong Cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của ng-ời khác đ-ợc pháp luật bảo vệ, ảnh h-ởng đến trật tự trị an tại địa ph-ong.

Xét, về nhân thân bị cáo: Ngày 10/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội: “*Cướp tài sản*”, ngày 31/8/2015 chấp hành xong hình phạt, đến ngày phạm tội lần này tuy đã được xóa án, nhưng Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, t-ong xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo việc răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi nghị án và quyết định hình phạt - Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tự ra Cơ quan Công an đầu thú, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản đã đ-ợc thu hồi trả lại cho ng-ời bị hại, mẹ bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đ-ợc quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Xét, hoàn cảnh bị cáo chưa có vợ con, bố ốm bệnh đã chết, kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Đối với ông Lê Văn T là người mua chiếc ti vi Panasonic 50inch của Lê Thành Đ. Qua điều tra, ông T không biết chiếc ti vi trên do Nguyễn Hạ P trộm cắp được mà có, khi được thông báo đó là vật chứng của vụ án. Ông T đã tự nguyện mang ti vi giao nộp cho Cơ quan Điều tra, ông T không có lỗi trong vụ án này.

Đối với Lê Thành Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhiều lần triệu tập và xuống địa P nơi cư trú xác minh nhưng Lê Thành Đ không có mặt tại địa P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã ra thông báo truy tìm đối tượng. Do đó, chưa đủ căn cứ để giải quyết trong cùng vụ án này.

Đối với Nguyễn Văn K: ngày 18/9/2017, sau khi biết Nguyễn Hạ P lấy trộm chiếc ti vi của ông T, P đã nhờ K bê hộ chiếc ti vi trên qua tường bao, nhưng khi K biết chiếc ti vi đó do P trộm cắp đã không đồng ý giúp và bỏ đi. Ngày 19/9/2017, K đã tố giác hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Hạ P với Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện UH, nên Nguyễn Văn K không có lỗi.

Đối với chiếc xe mô tô Exciter màu trắng đỏ đen, số khung: 482113, số máy: 504029, bị cáo P dùng làm P tiện chở chiếc ti vi trộm cắp được đi bán, là do P mua ở Công ty TNHH Anh Duy, địa chỉ số 21 Lê Lợi, thị trấn Vân Đình, UH, Hà Nội với giá 42.000.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu đồng chẵn*), xe chưa đăng ký; ngày 25/9/2017, P đã bán chiếc xe mô tô trên cho một người không quen biết, không rõ tên tuổi và địa chỉ ở đâu? Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện UH không điều tra xác minh thu giữ được, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

*** Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:**

Sau khi biết Nguyễn Hạ P trộm cắp chiếc ti vi của ông Đặng Tiến T mang đi bán. Bà Phạm Thị H đã khuyên bảo bị cáo P ra đầu thú và tự nguyện bồi thường

thay cho bị cáo số tiền 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*) cho ông Đặng Tiến T, ông Đặng Tiến T đã nhận đủ số tiền trên và nhận lại chiếc tivi Panasonic 50inch màn hình phẳng và không yêu cầu gì về phần bồi thường, nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Ông Lê Văn T đã mua chiếc tivi với giá 2.550.000 đồng do P trộm cắp. Tuy nhiên, ông T không yêu cầu phải hoàn trả số tiền trên.

Vì vậy, về bồi thường phần dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 cửa sắt đã thu giữ của Nguyễn Hạ P là công cụ để P thực hiện hành vi “trộm cắp tài sản”, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

*** Về án phí và quyền kháng cáo:**

Căn cứ Điều 99, Điều 231 và Điều 234 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hạ P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

□p dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 - Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt: Nguyễn Hạ P 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đầu thu 27/9/2017.

2. Về xử lý vật chứng: □p dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

* Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cửa sắt, có kích thước dài 50cm, bản rộng 0,2cm (*Tình trạng 01 chiếc cửa nh- biên bản giao nhận đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 15/11/2017*).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: □p dụng Điều 99, 231 và Điều 234 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Hạ P phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo Nguyễn Hạ P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ng- ời bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi thường trú. Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày - kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi thường trú./.

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện □ng Hoà;
- Cơ quan T.H.A Dân sự huyện □ng Hoà;
- UBND xã LB;
- Các đ- ơng sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- L-u hồ sơ; V/p./.

Nguyễn Văn Thiện